

Đơn vị: PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

Chương: 620

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-KTHTĐT ngày/4/2025 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
1	Số thu phí, lệ phí	-78.000.000
	- Lệ phí cấp phép xây dựng	-75.000.000
	- Lệ phí thẩm định thiết kế kỹ thuật - TDT các công trình	-3.000.000
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
	- Lệ phí cấp phép xây dựng	0
	- Lệ phí thẩm định thiết kế kỹ thuật - TDT các công trình	0
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	-78.000.000
	- Lệ phí cấp phép xây dựng	-75.000.000
	- Lệ phí thẩm định thiết kế kỹ thuật - TDT các công trình	-3.000.000
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-13.475.948.180
1	Chi quản lý hành chính	-4.344.296.180
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-4.238.796.180
1.1.1	Thanh toán cá nhân	-2.768.319.394
	- Lương, phụ cấp, các khoản đóng góp	-2.768.319.394
1.1.2	Kinh phí hoạt động thường xuyên	-1.470.476.786
	- Kinh phí hoạt động	-1.470.476.786
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-105.500.000
	- Kinh phí cho hoạt động thu phí, lệ phí	-63.000.000
	- Kinh phí kiểm tra, giám sát hoạt động bến thủy nội địa	-22.500.000
	- Kinh phí phần mềm HTCVC-TL	-20.000.000
2	Chi các sự nghiệp	-9.131.652.000
2.1	Sự nghiệp thị chính	-2.381.652.000
2.1.1	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-2.381.652.000
	- Các công trình chiếu sáng, cây xanh, công viên, thoát nước, quy hoạch....	-2.299.752.000
	- Đánh số nhà bổ sung trên địa bàn thành phố Biên Hoà	-81.900.000
2.2	Sự nghiệp giao thông	-6.750.000.000
2.2.1	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-6.750.000.000
	- Kinh phí sửa chữa định kỳ cầu, đường	-6.750.000.000
II	Nguồn vốn viện trợ	0
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	0